



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN ANH

Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan



BẢN TIN KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ & TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Được phát hành định kỳ hàng tháng

VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

Số 4, Lô LK1, KĐT ICC nổi đường Lạch Tray với đường Hồ Sen, Cầu Rào 2, P. Đông Hải, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng
ĐT: 0225 3736866 * Email : acacvn@acacvn.com

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 3 toà nhà ngân hàng Sacombank, đường Lê Đức Thọ, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
ĐT: 024 35568636 * Email : acacvn@acacvn.com



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN ANH

Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	3
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	4
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN	5
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	6
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	8
CÁC VĂN BẢN KHÁC	9



THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Hoàn thuế GTGT nộp thừa do nộp nhầm

Theo **Công văn số 3867/TCT-KK** ngày 16/9/2020 của TCT, người nộp thuế chỉ được giải quyết hoàn số tiền thuế nộp thừa trong trường hợp quá 06 tháng kể từ thời điểm phát sinh số tiền thuế nộp thừa người nộp thuế không phát sinh khoản phải nộp tiếp theo.

Quản lý thuế GTGT đối với dự án đầu tư chấm dứt hoạt động

Theo **Công văn số 3880/TCT-KK** ngày 17/9/2020 của TCT, trường hợp dự án đầu tư Nhà máy A của Công ty B chấm dứt hoạt động theo quyết định của Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh thì Cục Thuế tỉnh và Công ty thực hiện xử lý số thuế giá trị gia tăng đã được hoàn theo hướng dẫn tại Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 Bộ Tài chính.

Trường hợp, Công ty không chủ động kê khai điều chỉnh, nộp lại số tiền thuế phải thu hồi hoàn thì Cục Thuế thực hiện thu hồi hoàn và xử phạt vi phạm hành chính thuế theo thẩm quyền.

Xử lý tiền thuế nộp thừa vào ngân sách nhà nước

Theo **Công văn số 3870/TCT-KK** ngày 16/9/2020 của TCT, trường hợp Ngân hàng A là người nộp thuế đồng thời là ngân hàng chuyển tiền, thực hiện nộp tiền vào ngân sách nhà nước cho khoản thuế giá trị gia tăng thuộc kỳ tính thuế tháng 6/2020 với số tiền phải nộp là 25.040.601 đồng, tuy nhiên đã chuyển nộp vào ngân sách nhà nước số tiền là 250.040.601 đồng, thì Cục Thuế Tỉnh làm việc với Ngân hàng xác định rõ nguyên nhân sai sót để xử lý như sau:

- Trường hợp xác định là sai sót trong nghiệp vụ thanh toán của ngân hàng chuyển thừa tiền số với số tiền trên chứng từ gốc (chứng từ gốc ghi đúng số tiền số với số tiền thuế phải nộp): Cục Thuế hướng dẫn Ngân hàng thực hiện tra soát với Kho bạc nhà nước. Căn cứ tra soát của ngân hàng, Kho bạc nhà nước thực hiện trả lại số tiền chuyển thừa theo quy định tại Thông tư số 84/2016/TT-BTC và thực hiện tương tự quy định nêu trên.

- Trường hợp xác định là sai sót của người nộp thuế viết sai số tiền trên chứng từ gốc số với số tiền thuế phải nộp (ngân hàng đã chuyển đúng số tiền trên chứng từ gốc): Được xác định là nộp thừa và người nộp thuế được xử lý số tiền thuế nộp thừa theo thủ tục quy định tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.



THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Doanh thu năm 2020 tối đa 200 tỷ đồng: Giảm 30% tiền thuế TNDN

Theo **Nghị định 114/2020/NĐ-CP** ngày 25/9/2020 của CP hướng dẫn thực hiện Nghị quyết 116/2020/QH14 về giảm thuế TNDN phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác (gọi chung doanh nghiệp). Theo đó, giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 đối với trường hợp doanh nghiệp (DN) có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

Tổng doanh thu năm 2020 làm căn cứ xác định đối tượng áp dụng được giảm thuế là tổng doanh thu trong kỳ tính thuế TNDN năm 2020 của DN bao gồm toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà DN được hưởng theo quy định.

Trường hợp DN dự kiến tổng doanh thu trong kỳ tính thuế TNDN năm 2020 không quá 200 tỷ đồng thì DN xác định tạm nộp hàng quý bằng 70% số thuế TNDN phải nộp của quý.

Kết thúc kỳ tính thuế TNDN năm 2020, nếu tổng doanh thu năm 2020 của DN không quá 200 tỷ đồng thì DN thực hiện kê khai giảm thuế TNDN của năm 2020 khi quyết toán thuế TNDN theo quy định.

Số thuế TNDN được giảm của kỳ tính thuế TNDN năm 2020 được tính trên toàn bộ thu nhập của DN, bao gồm cả các khoản thu nhập quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Thuế TNDN.

Kỳ tính thuế TNDN được xác định theo năm dương lịch, trường hợp DN áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch thì kỳ tính thuế TNDN xác định theo năm tài chính.

Nghị định 114/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 03/8/2020 và áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN năm 2020.

Chính sách thuế đối với khoản thù lao cho chủ tịch của Công ty TNHH

Theo **Công văn số 83409/CT-TTHT** ngày 15/9/2020 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty có chi trả khoản thù lao cho Chủ tịch Công ty mà cá nhân này trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh đồng thời khoản chi trên được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty... thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp nếu đáp ứng Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

Thuế TNDN đối với cơ sở y tế công lập

Theo **Công văn số 3639/TCT-CS** ngày 01/9/2020 của TCT, về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Đối với lĩnh vực y tế khám chữa bệnh tỷ lệ này là 2%.



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Khấu trừ thuế TNCN

Theo Công văn số 83539/CT-TTHT ngày 15/9/2020 của Cục thuế HN, trường hợp Công ty và người lao động thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động (từ 03 tháng trở lên) và Công ty thực hiện trả lương cho người lao động thì Công ty thực hiện khấu trừ theo biểu lũy tiến từng phần đối với khoản tiền lương trả cho người lao động.

Sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động nếu Công ty phát sinh chi trả hoa hồng cộng tác viên cho người lao động thì Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo mức 10% đối với các khoản chi từ 2.000.000 đồng trở lên theo hướng dẫn Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

Vướng mắc về hoàn thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản

Theo Công văn số 3769/TCT-DNNCN ngày 10/9/2020 của TCT, các khoản thuế TNCN, lệ phí trước bạ phát sinh từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản, người nộp thuế đã nộp vào NSNN đúng theo Thông báo nộp thuế của cơ quan Thuế nên không phát sinh các khoản nộp thừa. Khi các cá nhân thực hiện hủy giao dịch về chuyển nhượng bất động sản (đã thực hiện từ năm 2016) do ý chí chủ quan của hai bên, không phải lý do bất khả kháng, tài sản không bị ngăn chặn, hạn chế giao dịch và không phải theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền nên không thuộc đối tượng được hoàn thuế theo quy định tại Điều 70 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Điều 8 Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12.

Đồng thời, căn cứ Thông tư số 88/2016/TTLT-BTNMT-BTC thì cơ quan Thuế chỉ tiếp nhận hồ sơ từ 1 cửa liên thông để thực hiện xác định nghĩa vụ tài chính liên quan.

Chính sách thuế thu nhập cá nhân đối với các khoản chi cho người lao động được trích từ quỹ công đoàn

Theo Công văn số 3845/TCT-DNNCN ngày 15/9/2020 của TCT, trường hợp cán bộ công đoàn chuyên trách đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch công đoàn tại Tổng công ty A nhận được khoản tiền lương do thực hiện các công việc tại tổ chức công đoàn (không bao gồm các khoản phụ cấp kiêm nhiệm và phụ cấp trách nhiệm) thì khoản tiền lương này là khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công.

Trường hợp người lao động của tổng công ty A nhận được khoản hỗ trợ tiền thuê nhà trọ của công đoàn tổng công ty do chịu ảnh hưởng của dịch Covid - 19 thì khoản hỗ trợ này là khoản thu nhập không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công



CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Hướng dẫn thực hiện Biểu thuế XNK ưu đãi theo Hiệp định EVFTA

Theo **Công văn số 6283/TCHQ-TXNK** ngày 24/9/2020 của TCHQ về thực hiện Nghị định 111/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020, theo đó hướng dẫn như sau:

- Đối với hàng hoá nhập khẩu đáp ứng quy định tại Khoản 3 Điều 5 Nghị định 111/2020: Người khai hải quan thực hiện kê khai mã Biểu thuế B25 trên tờ khai nhập khẩu để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt EVFTA quy định tại Phụ lục II của Nghị định 111/2020.

- Đối với hàng hoá xuất khẩu từ Việt Nam được nhập khẩu vào các lãnh thổ theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 4 Nghị định 111/2020:

Tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan kê khai và áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu tại Phụ lục I – Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định 57/2020/NĐ-CP .

Ngoài ra, Công văn đồng thời hướng dẫn về việc xử lý tiền thuế nộp thừa cho hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu đối với các lãnh thổ thuộc Liên minh châu Âu; Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len.

Gia hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước

Theo **Nghị định số 109/2020/NĐ-CP** ngày 15/9/2020 của CP gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt (thuế TTĐB) đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước. Theo đó, gia hạn nộp thuế TTĐB đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước phát sinh trong các kỳ tính thuế

sau

đây:

- Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 3/2020 chậm nhất là ngày 20/9/2020;

- Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 4/2020 chậm nhất là ngày 20/10/2020;

- Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 5/2020 chậm nhất là ngày 20/11/2020;

- Thời hạn nộp thuế TTĐB phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, 7, 8, 9, 10/2020 chậm nhất là ngày 20/12/2020. (Hiện Luật Quản lý thuế 2019 quy định chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế phải nộp thuế).

Lưu ý:

- Nếu người nộp thuế (NTT) khai bổ sung hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế được gia hạn dẫn đến tăng số thuế TTĐB phải nộp và gửi đến cơ quan thuế trước khi hết thời hạn nộp thuế được gia hạn thì số thuế được gia hạn bao gồm cả số thuế phải nộp tăng thêm do khai bổ sung.

- NTT thuộc đối tượng được gia hạn thực hiện kê khai, nộp tờ khai thuế theo quy định, nhưng chưa phải nộp số thuế TTĐB phát sinh trên Tờ khai.



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN & KIỂM TOÁN ANH

Kế toán, Kiểm toán, Tư vấn thuế, Tư vấn đầu tư và Hải quan

- Doanh nghiệp có chi nhánh, đơn vị trực thuộc có hoạt động sản xuất, lắp ráp ô tô thực hiện khai thuế riêng với cơ quan quản lý thuế trực tiếp thì chi nhánh, đơn vị cũng thuộc đối tượng được gia hạn thuế.

Nghị định 109/2020/NĐ-CP có hiệu lực ngày 15/9/2020.

Căn cứ tính thuế tài nguyên

Theo **Công văn số 3791/TCT-CS** ngày 11/9/2020 của TCT, trường hợp cơ sở sản xuất kinh doanh khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường, sau khi nổ mìn thu được đá xô bồ, một phần sản lượng đá xô bồ được đập thành đá hộc và bán một phần sản lượng đá hộc ra thị trường thì quy đổi sản lượng đá xô bồ ra sản lượng đá hộc tương ứng và áp dụng giá bán đơn vị đá hộc để tính thuế tài nguyên cho toàn bộ sản lượng đá khai thác trong kỳ; Nếu giá bán đơn vị đá hộc thấp hơn giá tính thuế đơn vị tài nguyên đá hộc do UBND cấp tỉnh quy định thì áp dụng giá tính thuế đơn vị tài nguyên đá hộc do UBND cấp tỉnh quy định để kê khai nộp thuế tài nguyên trong tháng và quyết toán thuế tài nguyên năm.

Trường hợp trong kỳ khai thác, đá khai thác sau khi nổ mìn thu được đá xô bồ được đập, nghiền thu được đá hộc, đá các ly bán ra thị trường, thì kê khai nộp thuế tài nguyên theo sản lượng và giá bán của từng loại sản phẩm đá thu được qua đập, nghiền; hoặc quy đổi ra sản lượng của loại đá có sản lượng bán ra lớn nhất trong tháng, trong năm để kê khai thuế cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong tháng và quyết toán năm.



VẤN ĐỀ KHÁC

Quy định về sử dụng chữ ký số trong văn bản điện tử về BHXH

Theo **Quyết định số 1166/QĐ-BHXH** ngày 22/9/2020 của BHXHVN về ban hành Quy chế Cung cấp, quản lý và sử dụng chứng thư số, dịch vụ chức thực chữ ký số trong ngành Bảo hiểm xã hội (BHXH). Theo đó, quy định về việc sử dụng chữ ký số đối với văn bản điện tử trong ngành BHXH như sau:

- Văn bản điện tử phải có đủ chữ ký số của cá nhân hoặc tổ chức có trách nhiệm ký văn bản điện tử theo quy định.
- Văn bản điện tử được ký bởi chữ ký số của cá nhân có giá trị như văn bản giấy được ký tay bởi cá nhân đó.

Văn bản điện tử được ký bởi chữ ký số của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng con dấu có giá trị như văn bản giấy được ký tay bởi người có thẩm quyền đó và được đóng dấu.

- Văn bản điện tử được số hóa từ văn bản giấy đã ký, đóng dấu được ký số bởi chữ ký số của cơ quan, tổ chức ban hành văn bản có giá trị như văn bản giấy đã ký, đóng dấu khi chưa số hóa.
- Việc ký thay, ký thừa lệnh theo quy định của pháp luật thực hiện bởi người có thẩm quyền sử dụng chữ ký số của mình, được hiểu căn cứ vào chức danh của người ký ghi trên chứng thư số.

Quyết định 1166/QĐ-BHXH có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2020.



VĂN BẢN KHÁC

Theo Công văn số 6106/TCHQ-TXNK ngày 17/9/2020 về việc thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa là nguyên liệu thuốc bắc nhập khẩu.

Theo Công văn số 3847/TCT-KK ngày 15/9/2020 của TCT về việc khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

Theo Công văn số 3848/TCT-KK ngày 15/9/2020 của TCT về việc kê khai, hoàn thuế GTGT.

Theo Công văn số 83408/CT-TTHT ngày 15/9/2020 của Cục thuế HN về việc miễn tiêu thức chữ ký số người mua trên hóa đơn điện tử.